

KHOÁNG SẢN CÔNG NGHIỆP / 04

Đất sét Kaolin

Kaolinit

XUẤT XỨ	LOẠI SẢN PHẨM	LOẠI CÓ SẴN
Ấn Độ — Gujarat / Rajasthan	Khoáng sản công nghiệp	Crude, Processed
INCOTERMS	MOQ	THỜI GIAN GIAO HÀNG
FOB, CIF	1 x Container 20'	Xác Nhận Khi Báo Giá

Các điều kiện khác (EXW, CFR, DDP) có thể được cung cấp theo yêu cầu. Thời gian giao hàng phụ thuộc vào điểm đến, lịch trình hàng tàu và quy định nhập khẩu/hải quan riêng của từng quốc gia — chúng tôi xác nhận ngày giao hàng cụ thể khi biết cảng đến.

THÔNG SỐ THEO LOẠI

THÔNG SỐ	CRUDE (CHƯA RỬA)	PROCESSED (ĐÃ RỬA)
Al ₂ O ₃	32% – 36%	36% – 38%
Fe ₂ O ₃	Tối đa 1% – 1.5%	Tối đa 0.5% – 1%
Độ trắng	Chưa tinh chế	78% – 82%
Độ ẩm	Tối đa 15% – 20%	Tối đa 1% – 2%
Dạng	Dạng cục	Dạng bột

Các thông số được trình bày dưới dạng khoảng thông số thương mại. Độ trắng và Fe₂O₃ thường là những thông số chính được người mua kiểm tra cho các ứng dụng gốm sứ và giấy, vì hàm lượng sắt là yếu tố giới hạn độ trắng và độ sáng mà sản phẩm nung hoặc tráng phủ có thể đạt được — chỉ cần Fe₂O₃ tăng nhẹ cũng sẽ hiện rõ thành vết ố màu. Các loại đã qua xử lý có giới hạn Fe₂O₃ chặt chẽ hơn và độ trắng cao hơn, ổn định hơn so với loại Thô; loại Thô là lựa chọn chi phí thấp hơn khi ứng dụng cuối cho phép biến động tự nhiên.

ĐÓNG GÓI	TÀI LIỆU
Bao PP 25 kg & 50 kg Bao jumbo 1000 kg Các kích thước khác và bao bì tùy chỉnh có sẵn theo yêu cầu của người mua.	Chứng nhận phân tích (COA) Chứng nhận xuất xứ Additional certification available on request.

ỨNG DỤNG

- Gốm sứ — Gạch, thiết bị vệ sinh

– Giấy — Lốp phủ, chất độn
- Sơn — Chất độn mở rộng

– Cao su & Nhựa — Chất gia cường